

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2018 - 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách và vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 51/TTr-BDT ngày 31 tháng 12 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2018 - 2022, như sau:

1. Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2022, gồm 07 người (có Danh sách kèm theo).

2. Bổ sung 07 người vào danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2018 - 2022 (có Danh sách kèm theo).

3. Sau khi điều chỉnh theo Khoản 1, Khoản 2 Điều này, số người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2022 là 364 người.

**Điều 2.** Về chế độ, chính sách

1. Các ông (bà) có tên trong Danh sách kèm theo tại Khoản 1, Điều 1, Quyết định này thôi hưởng các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

2. Các ông (bà) có tên trong Danh sách kèm theo tại Khoản 2, Điều 1, Quyết định này được hưởng các chế độ, chính sách và thực hiện nghĩa vụ của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định hiện hành, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

**Điều 3.** Giao Ban Dân tộc tổng hợp danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt, thông báo đến các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chính sách theo quy định.

**Điều 4.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 4;
- UBND, Bộ Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban DVTU, UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tài chính, Công an tỉnh, các Đoàn thể tỉnh;
- LĐVP, các Phòng KGVX, KT, NC;
- Lưu: VT (Ch-06).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**DANH SÁCH ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO  
DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2018 - 2022**

Số TT	Huyện/xã/ Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Nơi cư trú	Lý do đưa ra
		Nam	Nữ	Tổng			
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>
<b>A</b>	<b>BÙ ĐÓP</b>	<b>1</b>		<b>1</b>			
<b>I</b>	<b>Xã Tân Thành</b>						
1	Nông Văn Món	1950			Nùng	Tân Hội	Đã chết
<b>B</b>	<b>BÙ GIA MẬP</b>	<b>1</b>		<b>1</b>			
<b>I</b>	<b>Xã Phú Nghĩa</b>						
1	Điều Phong	1960			S'tiêng	Phú Nghĩa	Đã chết
<b>C</b>	<b>ĐỒNG PHÚ</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>3</b>			
<b>I</b>	<b>Xã Tân Phước</b>						
1	Vi Thị Cường		1944		Nùng	Cây Diệp	Sức khỏe yếu
2	Phan Hoài Ngọc	1954			Kinh	Lam Sơn	Sức khỏe yếu
<b>II</b>	<b>Xã Đồng Tiến</b>						
1	Hứa Văn Pôn	1937			Tày	Áp 1	Già yếu
<b>D</b>	<b>PHÚ RIỀNG</b>	<b>2</b>		<b>2</b>			
<b>I</b>	<b>Xã Phú Trung</b>						
1	Điều Bó	1960			S'tiêng	Phú Tiến	Sức khỏe yếu

<b>II</b>	<b>Xã Phước Tân</b>						
1	Điều Nhiêm	1946			S'tiêng	Bình Trung	Đã chết
<b>Tổng cộng</b>		<b>6</b>	<b>1</b>	<b>7</b>			

*Danh sách này có: 07 người (06 nam; 01 nữ)./.*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**DANH SÁCH PHÊ DUYỆT BỔ SUNG NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO  
DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2018 - 2022**

STT	Huyện/xã/ Họ tên người có uy tín	Năm sinh/ Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn/ấp/khu phố)	Trình độ học vấn	Thành phần người có uy tín									Đảng viên	Ghi chú
		Nam	Nữ				Già làng	Trường dòng họ, tộc trưởng	Cán bộ thôn, ấp và tương đương	Cán bộ nghỉ hưu	Chức sắc, chức việc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng	Nhà giáo, thầy thuốc, nhân sĩ, trí thức	Doanh nhân, người sản xuất giỏi	Thành phần khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
<b>A</b>	<b>BÌNH LONG</b>	<b>1</b>															
<b>I</b>	<b>Xã Thanh Phú</b>																
1	Điêu Bết	1970		S'tiêng	Sóc Bung										x		
<b>B</b>	<b>BÙ GIA MẬP</b>	<b>1</b>															
<b>I</b>	<b>Xã Phú Nghĩa</b>																
1	Điêu Nunh	1955		S'tiêng	Phú Nghĩa										x		
<b>C</b>	<b>ĐỒNG PHÚ</b>	<b>2</b>	<b>1</b>														
<b>I</b>	<b>Xã Tân Phước</b>																
1	Phan Thị Đà		1960	Tày	Cây Điệp										x		
2	Điêu Thanh	1972		S'tiêng	Lam Sơn										x		

<b>II</b>	<b>Xã Đồng Tiến</b>																
1	Nông Văn Rượng	1965		Tày	Áp 3										x		
<b>D</b>	<b>PHÚ RIỀNG</b>	<b>2</b>															
<b>I</b>	<b>Xã Phú Trung</b>																
1	Điều Hiếu	1990		S'tiêng	Phú Tiến	7/12									x		
<b>II</b>	<b>Xã Phước Tân</b>																
1	Dương Tác Sáng	1947		Hoa	Đồng Tiến	5/10								x			
<b>Tổng cộng</b>		<b>6</b>	<b>1</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>6</b>	<b>0</b>

*Danh sách này có: 07 người (06 nam; 01 nữ)/.*